

ỦY BAN NHÂN DÂN PHÚ NHUẬN

TRƯỜNG THCS ĐỘC LẬP

HƯỚNG DẪN TỰ HỌC TUẦN 2(6 trang)

MÔN: NGỮ VĂN – KHỐI 6

NĂM HỌC:2021 – 2022

Chủ đề 1: Lắng nghe lịch sử nước mình

Bài 2: THÁNH GIÓNG (tiết 3+4)

A. NỘI DUNG:

I. Tìm hiểu chung:

1. Khái niệm: Truyền thuyết là loại truyện kể dân gian, thường kể về sự kiện, nhân vật lịch sử. Truyền thuyết có sử dụng yếu tố hoang đường, kì ảo nhằm thể hiện nhận thức, tình cảm của tác giả dân gian đối với các nhân vật, sự kiện.

 **So sánh truyền thuyết và lịch sử:** (HS đọc không chép vào vở)

+Giống: đều phản ánh những sự kiện, nhân vật lịch sử.

+Khác: truyền thuyết là thể loại văn học; có yếu tố hư cấu, kì ảo, hoang đường; còn lịch sử phản ánh hiện thực khách quan, chân thực....

2. Đọc, kể tóm tắt:

- Thể loại: truyền thuyết

- PTBĐ: tự sự

- Nhân vật chính: Gióng.

- Ngôi kể: ngôi thứ ba

- Bố cục: 4 phần (phần này HS không cần chép vào vở)

P1: từ đầu... *nằm đấy* => Sự ra đời của Gióng

P2: Tiếp... *cứu nước* => Sự trưởng thành của Gióng

P3: Tiếp... *lên trời* => Gióng đánh tan giặc và bay về trời

P4: Còn lại => Những vết tích còn lại của Gióng.

II. Tìm hiểu chi tiết:

1. Các chi tiết kì ảo:

Phiếu bài tập số 1:

Thứ tự	Các sự việc chính	Chi tiết kì ảo	Ý nghĩa chi tiết kì ảo
a	TG ra đời	(HS chừa 5 dòng)
b	TG lớn lên	(HS chừa 5 dòng)
c	TG ra trận và chiến thắng	(HS chừa 5 dòng)
d	TG bay về trời	(HS chừa 5 dòng)

	
--	--	-------	----------------

2.Thái độ của tác giả dân gian dành cho nhân vật

- Cách gọi nhân vật:

+ Trước khi TG ra trận đánh đuổi giặc Ân: cậu bé, đứa trẻ, đứa bé

-> Thân mật, trìu mến

+ Trong và sau khi Thánh Gióng ra trận đuổi đánh giặc Ân: Tráng sĩ, Phù Đổng Thiên Vương, Thánh Gióng

-> niềm tôn quý, ngợi ca

-=> Thánh Gióng là một biểu tượng của sức trẻ Việt Nam quyết tâm bảo vệ đất nước được nhân dân trân trọng, ngưỡng mộ, tin yêu .

III. Tổng kết:

1. Nội dung:

- Truyện kể về công lao đánh đuổi giặc ngoại xâm của người anh hùng Thánh Gióng.
- Truyện ca ngợi người anh hùng đánh giặc tiêu biểu cho sự trỗi dậy của truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết, anh dũng kiên cường của dân tộc ta.

2. Nghệ thuật

- Sử dụng chi tiết tưởng tượng kì ảo.
- Khéo léo kết hợp huyền thoại và thực tế (cốt lõi sự thực lịch sử với những yếu tố hoang đường).

Bài 3: Đọc kết nối chủ điểm: HỘI THÔI CƠM THI Ở ĐỒNG VĂN (tiết 5)

I. Tìm hiểu chung:

1. Thể loại: Thuyết minh
2. Bố cục: 3 phần (*HS không cần chép vào vở*)
 - Từ đầu cho đến trong làng: Giới thiệu về Hội thổi cơm thi ở làng Đồng Văn.
 - Tiếp đến lao động mệt nhọc: Những nét tiêu biểu của hội thổi cơm thi.
 - Còn lại: Hội thổi cơm thi ở làng Đồng Văn mang giá trị văn hóa lịch sử.

II. Tìm hiểu chi tiết:

1. Nguồn gốc và mục đích của hội thổi cơm thi ở Đồng Văn:

- a) Nguồn gốc: được bắt nguồn từ các cuộc trẩy quân đánh giặc của người Việt cổ bên dòng sông Đáy xưa.
- b) Mục đích: góp phần giữ gìn và phát huy những nét đẹp cổ truyền trong sinh hoạt văn hóa hiện đại hôm nay.

2. Diễn biến cuộc thi: (*HS xem qua, không cần vẽ bảng diễn biến*)

STT	Các công đoạn	Quy định (luật lệ cuộc thi)
1	Lấy lửa Chuyển lửa Nhóm lửa	- trên ngọn cây chuối. - châm que diêm vào hương cháy thành ngọn lửa. - châm lửa và đốt vào những ngọn đuốc.
2	Chế biến gạo	xay, giã, giần, sàng từ lúa thành gạo trắng.
3	Đun nấu làm chín cơm	nồi cơm được treo dưới những cành cong, tay cầm cần, tay cầm đuốc.
4	Thời gian	trong khoảng một giờ rưỡi
5	Chất lượng	gạo trắng, cơm dẻo, không cháy.

CHÉP

- Hội thi: có ý nghĩa văn hóa, giải trí, rèn luyện sức khỏe cho con người.
- Vẻ đẹp của con người VN: khỏe mạnh, khéo léo, sáng tạo; đoàn kết, phối hợp trong nhóm; ứng biến nhanh, ý thức cộng đồng.

3. Vai trò của lễ hội truyền thống

- Bồi dưỡng tình cảm, ý thức về quê hương, dân tộc, mở mang hiểu biết nhiều mặt cho bản thân về truyền thống văn hóa dân tộc, về vẻ đẹp của con người VN.

Bài 4: Đọc mở rộng theo thể loại: BÁNH CHUNG, BÁNH GIÀY

(tiết 6)

I. Tìm hiểu chung:

1. Thể loại: truyền thuyết
2. Ngôi kể: thứ ba
3. Phương thức biểu đạt: tự sự

II. Tìm hiểu chi tiết:

1. Đặc điểm cốt truyện truyền thuyết qua truyện Bánh chưng, bánh giầy.

Đặc điểm	Chi tiết biểu hiện
a. Thường xoay quanh công trạng, kì tích của nhân vật mà cộng đồng truyền tụng, tôn thờ	- Lang Liêu làm ra bánh chưng (nguyên liệu lấy từ nông sản do nhân dân làm ra) được Vua cha lựa chọn dâng lên lễ Tiên Vương.
b. Thường sử dụng yếu tố kì ảo nhằm thể hiện tài năng, sức mạnh khác thường của nhân vật.	- Lang Liêu nằm mộng được thần mách bảo những nguyên liệu làm bánh.
c. Cuối truyện thường gọi nhắc các dấu tích xưa còn lưu lại đến “ ngày nay”.	- Hàng năm, cứ vào dịp tết Nguyên đán nhân dân ta có tục làm bánh chưng, bánh giầy để dâng cúng Trời Đất và tổ tiên.

2. Đặc điểm nhân vật truyền thuyết qua truyện Bánh chưng, bánh giầy

Đặc điểm	Chi tiết biểu hiện
a. Thường có những điểm khác lạ về lai lịch, phẩm chất, tài năng,....	- Lang Liêu mồ côi mẹ, là chàng trai hiền hậu, chăm chỉ, rất mực hiếu thảo.
b. Thường gắn với sự kiện lịch sử và có công lớn đối với cộng đồng	- Lang Liêu làm ra bánh chưng (nguyên liệu lấy từ nông sản do nhân dân làm ra) được Vua cha lựa chọn dâng lên lễ Tiên Vương.
c. Được cộng đồng truyền tụng, tôn thờ.	- Hàng năm, cứ vào dịp tết Nguyên đán nhân dân ta có tục làm bánh chưng, bánh giầy để tưởng nhớ tổ tiên và người đã sáng tạo ra 2 thứ bánh này.

HẾT